

CÔNG TY CỔ PHẦN SERLIZE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SERLIZE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SERLIZE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SERLIZE

2. Mã số doanh nghiệp: 0109313201

3. Ngày thành lập: 18/08/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 14, ngách 896/53 Nguyễn Khoái, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 038 272 8668

Fax:

Email: Contact@serlize.com

Website: Serlize.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn (Loại trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Sao chép bản ghi các loại (Loại trừ các loại Nhà nước cấm)	1820
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
7.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
8.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại nhà nước cấm)	4762
9.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
10.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ: Phát sóng, sản xuất phim và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
11.	Hoạt động hậu kỳ (Trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912
12.	Hoạt động chiếu phim	5914

13.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
14.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông, truyền thông và internet (dịch vụ truy cập dữ liệu, thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý dữ liệu, dịch vụ trao đổi dữ liệu); dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến (không hoạt động tại trụ sở và không kinh doanh đại lý dịch vụ truy cập internet). Dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền ".vn" và tên miền quốc tế	6190
15.	Lập trình máy vi tính	6201
16.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
17.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Đầu tư nghiên cứu, sản xuất, gia công và mua bán phần mềm thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin. Các dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (dịch vụ đăng ký hộ tên miền và lưu trữ Website phục vụ cho thiết kế trang Web. Thiết kế hệ thống mạng máy tính.	6209(Chính)
18.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
19.	Cổng thông tin (Loại trừ hoạt động báo chí)	6312
20.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
21.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
22.	Quảng cáo (Loại trừ: Quảng cáo thuốc lá Chi tiết: Quảng cáo thương mại. Dịch vụ quảng cáo, tiếp thị, hỗ trợ khách hàng về truyền thông)	7310
23.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Loại trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
24.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
25.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
26.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
27.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
28.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử (chỉ hoạt động khi được cấp phép của Sở văn hóa thông tin)	8230
29.	Dịch vụ đóng gói	8292
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
31.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật Chi tiết: dạy nhiếp ảnh, dạy nghệ thuật biểu diễn	8552
32.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000

33.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động của các sàn nhảy; trừ kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)	9329
34.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.200.000.000 VNĐ

Một tỷ hai trăm triệu đồng

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 120.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HÀ VĂN AN	Thôn Liên Sơn, Xã Như Thụy, Huyện Sông Lô, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	19.992	199.920.000	16,660	0260840036 81	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	19.992	199.920.000	16,660		

2	MAI VĂN QUÝ	Tổ 8 Vĩnh Thuận, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	19.992	199.920.000	16,660	034088010361
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	19.992	199.920.000	16,660	
3	NGUYỄN VĂN QUYẾT	Đội 6, Xã Chàng Sơn, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.040	200.400.000	16,700	001091005859
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.040	200.400.000	16,700	
4	NGUYỄN THẮNG NGỌC	TDP số 3, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	19.992	199.920.000	16,660	030091007235
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	19.992	199.920.000	16,660	

5	TRƯƠNG VĂN HÙNG	Tổ 7 Khu Chiến Thắng, Thị trấn Xuân Mai, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	19.992	199.920.000	16,660	001091019238
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	19.992	199.920.000	16,660	
6	LƯU HUYỀN TRANG	Châu Giang, Phường Châu Giang, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	19.992	199.920.000	16,660	035188001091
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	19.992	199.920.000	16,660	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN QUYẾT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/05/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001091005859

Ngày cấp: 14/04/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 6, Xã Chàng Sơn, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 5, ngách 172, ngõ 72 Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội